|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LẠNG SƠN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *Lạng Sơn, ngày ..... tháng 5 năm 2025* |

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

**QUY ĐỊNH MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC MẦM NON NGOÀI CÔNG LẬP**

**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN GIAI ĐOẠN 2025-2030**

| **STT** | **Dự thảo Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025-2030** | **Thuyết minh** |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng** |  |
|  | **1. Phạm vi điều chỉnh** |  |
|  | Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lậptrên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025-2030. | - Ngày 08/9/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 105/2020/NĐ-CP Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non, trong đó tại (Điều 5) Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động; (Điều 8) Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; **(**Điều 10**)** Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.  - Ngày 14 tháng 12 năm 2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 145/2020/NQ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động (*gọi tắt là Nghị định số 145/2020/NĐ-CP)*. Tại Khoản 2, 3, 4 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP có nêu như sau: (2) Nhà trẻ, lớp Mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động được hưởng các chính sách áp dụng cho cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp quy định tại Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; (3) trẻ em mầm non là con của người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động được hưởng chính sách như đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp quy định tại Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; (4) giáo viên mầm non làm việc tại nhà trẻ, lớp mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động được hưởng các chính sách áp dụng cho giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp quy định tại Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.  - Thẩm quyền quyết định:Mức hỗ trợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.  Do vậy, việc Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Nghị quyết “Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lậptrên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025-2030” là cần thiết và đúng thẩm quyền quy định. |
|  | **2. Đối tượng áp dụng**  a) Trẻ em mầm non (trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo) là con công nhân, con của người lao động làm việc tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế *(gọi tắt là khu công nghiệp)* trong và ngoài tỉnh và hỗ trợđối với trẻ em mầm non là con của người lao động đang làm việc tại nơi có nhiều lao động đang học tại cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thục và trường mầm non dân lập, tư thục *(sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập)*. | Theo Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP. Đối tượng áp dụng: Trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp. Khoản 3 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP. Đối tượng áp dụng: Trẻ em mầm non là con của người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động. trẻ em mầm non là con của người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động được hưởng chính sách như đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp quy định tại Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP. |
|  | b) Cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động; | Theo Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP**.** **Đối tượng áp dụng:** cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động; Khoản 2 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP. **Đối tượng áp dụng:** Nhà trẻ, lớp Mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động |
|  | c) Giáo viên trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập; | Theo Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP. Đối tượng áp dụng: giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; Khoản 4 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP. Đối tượng áp dụng: Giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp. |
|  | d) Các tổ chức, cá nhân có liên quan khác |  |
| **2** | **Điều 2.** **Nội dung chính sách** |  |
|  | **1. Chính sách 1:** Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, con của người lao động làm việc tại khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động  a) Trẻ em mầm non là con công nhân, con của người lao động làm việc tại khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động đảm bảo điều kiện sau:  Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em hợp pháp là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp và làm việc tại nơi có nhiều lao động được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.  b) Mức hỗ trợ cho trẻ em thuộc đối tượng trên được hỗ trợ là 360.000 đồng/trẻ/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế nhưng không quá 9 tháng/năm học. | - TheoĐiều 8Nghị định số 105/2020/NĐ-CP: Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định được hỗ trợ tối thiểu 160.000 đồng/trẻ/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.  - Khoản 3 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP: Trẻ em mầm non là con của người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động. trẻ em mầm non là con của người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động được hưởng chính sách như đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp quy định tại Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.  - Mức hỗ trợ cho trẻ em thuộc đối tượng trên được hỗ trợ tối thiểu 160.000 đồng/trẻ/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học. |
|  | **2. Chính sách 2:** . Chính sách hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động  a) Cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập theo đúng quy định có từ 30% trẻ em là con công nhân, con của người lao động làm việc tại khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động.  b) Mức hỗ trợ cho cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động quy định tại điểm a khoản 2 Điều này được hỗ trợ 01 lần/giai đoạn 2025-2030, mức hỗ trợ là 50 (năm mươi) triệu đồng/cơ sở để trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. | - Theo Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP:Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp được hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất 01 lần, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Mức hỗ trợ tối thiểu là 20 (hai mươi) triệu đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập.  - Theo Khoản 2 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP: Nhà trẻ, lớp Mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động Nhà trẻ, lớp Mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động được hưởng các chính sách áp dụng cho cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp quy định tại Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP  - Mức hỗ trợ: được hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất 01 lần, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Mức hỗ trợ tối thiểu là 20 (hai mươi) triệu đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập. |
|  | **3. Chính sách 3:** Chính sách hỗ trợ thu nhập cho giáo viên trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập  a) Hỗ trợ thu nhập cho giáo viên trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.  b) Mức hỗ trợ cho giáo viên đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập quy định điểm a khoản 3 Điều này, hằng tháng được hỗ trợ một khoản thu nhập bằng 55% mức lương cơ sở/người/tháng. Mức hỗ trợ này nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập và giáo viên hợp đồng giảng dạy. | - Theo Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP:Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp: Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp; Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định; Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.  - Khoản 4 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP: Giáo viên mầm non làm việc tại nhà trẻ, lớp mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động được hưởng các chính sách áp dụng cho giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp quy định tại Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.  - Mức hỗ trợ: được hỗ trợ tối thiểu 800.000 đồng/tháng (tám trăm ngàn đồng một tháng).  - Tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 64/2017/NQ-HĐND: Hỗ trợ thu nhập cho giáo viên trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập - Mức hỗ trợ: Giáo viên (kể cả giáo viên hợp đồng ngắn hạn) đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập hằng tháng được hỗ trợ một khoản thu nhập bằng 50% mức lương cơ sở/người/tháng/. Mức hỗ trợ này nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập và giáo viên hợp đồng giảng dạy |
| **3** | **Điều 3. Nguồn kinh phí**  Nguồn kinh phí thực hiện chính sách do ngân sách tỉnh bảo đảm. | Tại Điều 5, Điều 8, Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP: Mức hỗ trợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định. |